

Bản án số: 55/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 12/9/2024

V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUYỆN D K - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hoa

Ông Đinh Gia Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện huyện D K, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 180/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa: 49/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Hồng Ng - sinh năm 2003;

Địa chỉ: Thôn 1, xã D Đ, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn N - sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn 3, xã D Đ, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 6 năm 2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Hồ Thị Hồng Ng trình bày:

Bà và ông Nguyễn Tấn N tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã D Đ, huyện D K vào năm 2021. Trong quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ hơn 01 năm do bất đồng quan điểm, lối sống trong công việc cũng như nuôi dạy con cái, dẫn đến vợ chồng hay cãi vã, đã vậy ông N còn hay nhậu nhẹt, ham chơi không lo cho gia đình. Nhiều lần vì nghĩ cho con nên cả hai hàn gắn nhưng không có kết quả nên bà và ông N không còn

chung sống với nhau đã hơn 7 tháng. Nay bà xác định không còn tình cảm với ông N, không thể nào kéo dài tình trạng hôn nhân này nữa nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông N.

Về con chung: Bà và ông N có 1 con chung là Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 24/10/2021. Bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà và ông N không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà và ông N không có nợ chung.

- Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Tấn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không đến Tòa án làm việc, không có lời khai. Ông N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật; bị đơn không có lời khai, không đến Tòa án làm việc, vi phạm quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hồ Thị Hồng Ng đối với ông Nguyễn Tấn N. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 24/10/2021 cho bà Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ghi nhận việc bà Ng tự nguyện không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con. Bà Ng xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không xét. Bà Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Hồng Ng và ông Nguyễn Tấn N tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D Đ, huyện D K và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 16 vào ngày 11/10/2021 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà Ng xác định trong thời gian chung sống giữa bà và ông N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do quan điểm sống không hòa hợp dẫn đến vợ chồng hay cãi vã, ông N không có trách nhiệm vợ con. Nhiều lần bà đã cho cơ hội nhưng ông N vẫn không thay đổi; hiện tại, bà không còn tình cảm với ông N; không thể tiếp tục duy trì mối quan hệ hôn nhân. Quá trình giải quyết vụ án, ông N đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án để làm việc điều này thể hiện ông N có thái độ bỏ mặc, không quan tâm đến quan hệ vợ chồng, không muốn hàn gắn đoàn tụ. Như vậy, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Ng và ông N đã lâm vào

tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn.

[3]. Về con chung: Bà Ng và ông N có 01 con chung là Nguyễn Tuấn Hưng, sinh ngày 24/10/2021. Hiện tại, cháu H dưới 36 tháng tuổi, đang sinh sống với bà Ng và bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, xét thấy cần giao con chung cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật. Ghi nhận việc bà Ng tự nguyện không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thị Hồng Ng xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không giải quyết. Do bị đơn ông Nguyễn Tấn N chưa có lời khai về vấn đề này nên nếu sau này đương sự có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[5]. Về án phí: Bà Hồ Thị Hồng Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Hồ Thị Hồng Ng được ly hôn với ông Nguyễn Tấn N.

2. Về con chung: Bà Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 24/10/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ghi nhận việc bà Ng tự nguyện không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con. Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Quá trình nuôi dưỡng con chung, bà Ng, ông N có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thị Hồng Ng xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không giải quyết. Do bị đơn ông Nguyễn Tấn N chưa có lời khai về vấn đề này nên nếu sau này đương sự có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

4. Về án phí: Bà Hồ Thị Hồng Ng phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà bà Ng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D K, tỉnh Khánh Hòa theo biên lai thu tiền số 0001383 ngày 03/7/2024 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện D K. Bà Ng đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- UBND xã D Đ (Giấy chứng nhận kết hôn số 16 ngày 11/10/2021);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa